

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

### Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 1.

Chúng ta đang học và suy gẫm về *Lễ thật Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời* và chúng ta cũng được Đức Chúa Jêsus Christ tỏ cho biết rằng, hết thảy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh, được gọi là **Luật pháp của sự tội và sự chết**, mà những sự mà chúng ta thấy được và hiểu được theo văn tự đó là thuộc về xác thịt, nghĩa là mọi sự mà thân thể xác thịt của loài người phải đối diện, phải vâng phục. Nhưng Lời Chúa cũng cho chúng ta biết rằng, thân thể xác thịt của loài người không thể phục được Luật pháp đó, vì nó đã bị bán cho tội lỗi từ khi còn nằm trong lòng mẹ, nên ngay từ khi người ta còn nằm ở trong lòng mẹ, thì nó đã bị gọi là bội nghịch rồi, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, qua tiên tri Ê-sai: “**Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì Ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên Ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kéo người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, Ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kéo người nói rằng: Này, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì Ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch.**” (Ê-sai 48:4-8)

Thân thể xác thịt của loài người vốn được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lấy bụi trên mặt đất này để ép nắn nên hình người và thân hình đó phải chịu sự quản trị của tâm linh, là tạo vật bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà được tạo nên và thân hình bằng bụi đất đó còn được gọi là nhà tạm cho tâm linh loài người khi người ta còn đang sống ở trên đất này. Thân hình này là một môi trường mà tâm linh người ta phải chinh phục nó và nó phải được bảo vệ, phải được duy trì sự bền vững, để sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Một Lễ thật mà hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết và phải đối diện, đó là: *Nếu thân hình của người ta mà không được giải cứu, không được giải phóng, không được giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, thì tâm linh của người ấy sẽ hư mất đời đời, khi thân hình của người ấy chết.*

Giá cứu chuộc sự sống cho tâm linh, cũng như cho thân hình bằng bụi đất của loài người, đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sửa soạn cho, nhưng điều đó không có nghĩa là giá cứu chuộc đó sẽ tự động cứu chuộc thân hình của loài người ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp) và tâm linh của người ta được thoát khỏi sự chết đời đời.

Chúng ta hãy nhìn vào mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán về điều kiện mà mọi người nào muốn nhận được giá cứu chuộc thân thể xác thịt mình ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, và cho tâm linh người ấy được phục hồi sự công bình mình, tức là được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, phải đạt được.

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xich lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”, người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”** Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Bản King James version chép câu 23 và 24 trên như sau: <sup>23</sup>**If**<sup>H518</sup> **there be a messenger**<sup>H4397</sup> **with him, an interpreter**<sup>H3887</sup>, **one**<sup>H259</sup> **among**<sup>H4480</sup> **a thousand**<sup>H505</sup>, **to show**<sup>H5046</sup> **unto man**<sup>H120</sup> **his uprightness**<sup>H3476</sup>; <sup>24</sup>**Then he is gracious**<sup>H2603</sup> **unto him, and saith**<sup>H559</sup>, **deliver**<sup>H6308</sup> **him from going**<sup>H3381</sup> **down**<sup>H3381</sup> **to the pit**<sup>H7845</sup>: **I have**

**found**<sup>H4672</sup> **a ransom**<sup>H3724</sup>.

Chữ **thiên sứ - messenger**<sup>H4397</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָק - mal'âk, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đại sứ, sứ giả được sai đi, tiên tri, thầy tế lễ, thầy giáo; sự sai phái đi, người đưa tin;*

Chữ **kẻ truyền giải - interpreter**<sup>H3887</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֹוֹט - luwts, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người giải thích, người làm cho sáng tỏ vấn đề, người phiên dịch ngôn ngữ, thầy giáo;*

Chữ **chỉ dạy - to show**<sup>H5046</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ נָגַד - nâgad, số 5046 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt đối mặt với, để bày tỏ, để biểu thị, để trình bày, để chứng tỏ, để công bố, để loan báo, để phơi bày ra, để bộc lộ ra, để nói trước, để giải thích, để giải nghĩa, để giảng giải, để trình bày chi tiết, để đảm bảo giá trị, để lên án tội lỗi, để tố cáo cách thẳng thắn; Để dạy dỗ, để nhắc lại, để trưng bày ra cho thấy được,*

Chữ **điều ngay thẳng - uprightness**<sup>H3476</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ יֶשֶׁר - yôsher, số 3476 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ngay thẳng, sự thẳng thắn, sự chân thật, sự thành công, quyền lợi, tính công bằng.*

Chữ **làm ơn - gracious**<sup>H2603</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ חַנּוּן - chânan, số 2630 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban cho, sự tặng cho, sự ban ân huệ, sự ban đặc ân, sự nhân từ, sự tử tế, sự khoan dung, sự thương xót, sự cầu thay cho;*

Chữ **giải cứu - deliver**<sup>H6308</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ פָּדַע - pâda', số 6308 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *để lấy lại, để tìm lại được vật bị mất, để khôi phục lại danh tiếng, để phục hồi chức vụ được giao, để xây dựng lại cơ nghiệp; để bày tỏ, để phát biểu, để giải bày điều mình biết; để trao trả, để chuyển giao, để chuyển nhượng, để phân phối; để giải cứu, để giải phóng, để giải thoát khỏi sự nguy hiểm, khỏi sự chết;*

Chữ **cái hầm - the pit**<sup>H7845</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ שַׁחַת - shachath, số 7845 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự huỷ diệt, sự phá huỷ, sự phá hoại, nguyên nhân gây ra cái chết, nguyên nhân bị huỷ diệt; sự mục nát, sự tham nhũng, sự thối nát; hầm bẫy, âm phủ, mồ mả, sự chết;*

Chữ **giá cứu chuộc - a ransom**<sup>H3724</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ כֹּפֶר - kôpher, số 3724 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chỗ ẩn núp, sự mua lại, sự chuộc lại vật bị cầm thế bằng một giá, sự tha thứ tội lỗi, sự giảng hoà, sự làm hoà lại, sự làm cho tinh khiết, sự làm trọn nhiệm vụ, sự làm cho thoả mãn;*

Chữ **đã tìm được - have found**<sup>H4672</sup> chép trong câu 24 trên, đó là chữ מָצָא - mâtsâ', số 4672 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã tìm thấy, đã đạt được, đã kiếm được, đã hiện có,*

Dịch sát nghĩa văn tự của tiếng Hê-bơ-rơ, thì hai câu trên có nghĩa là: *Nếu tại đó, trong một ngàn sứ giả, có một sứ giả làm người thông dịch (người giải thích, người làm sáng tỏ ý nghĩa) cho người, để tỏ cho người (loài người) biết sự ngay thẳng (sự thẳng thắn, sự chân thật, quyền lợi, tính công bằng, sự thành công) mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy (trước khi người ấy được sanh ra trên đất này). Bấy giờ kẻ truyền giải đó sẽ là đặc ân (sự ban cho, sự tặng cho, sự ban ân huệ, sự ban đặc ân, sự nhân từ, sự tử tế, sự khoan dung, sự thương xót, sự cầu thay cho) cho người (kẻ đang ngồi trong bóng của sự chết), và (Đức Chúa Trời) nói rằng: hãy giải cứu (giải phóng, giải thoát) người đó khỏi bị sa xuống cái hầm bẫy của sự chết (sự huỷ diệt, sự phá huỷ, sự phá hoại, nguyên nhân gây ra cái chết, nguyên nhân huỷ diệt; sự mục nát, sự tham nhũng, sự thối nát; hầm bẫy, âm phủ, mồ mả): Ta (Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời) đã tìm được giá cứu chuộc.*

Theo ý nghĩa của Lẽ thật trong gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì hết thảy loài người để đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển (tức là sự sáng thật) của Đức Chúa Trời và như vậy, thân thể xác thịt (bằng bụi đất) của loài người hết thảy đều bị sự rửa sả của Luật pháp cai trị (Gióp 33:19-21) và linh hồn của người ta đều phải ngồi ở trong bóng của sự chết (câu 18 và câu 22) và linh hồn người ta sẽ hư mất đời đời, nếu linh hồn nào không nhận được giá cứu chuộc sự sống mình.

Để loài người có thể nhận được giá cứu chuộc, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phải sai sứ giả (*đại sứ, sứ giả được sai đi, tiên tri, thầy tế lễ, thầy giáo, người đưa tin*) đến với loài người để chỉ dạy, tức là *mặt đối mặt với, để bày tỏ, để biểu thị, để trình bày, để chứng tỏ, để công bố, để loan báo, để phơi bày ra, để bộc lộ ra, để nói trước, để giải thích, để giải nghĩa, để giảng giải, để trình bày chi tiết, để đảm bảo giá trị, để lên án tội lỗi, để tố cáo cách thẳng thắn; để dạy dỗ, để nhắc lại, để trưng bày ra cho loài người thấy được* những sự mà họ đã bị thiếu mất các tiêu chuẩn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, mà những sự loài người đã thiếu mất đó, người ta có thể thấy được trên chính người đang làm **kẻ truyền giải** cho

mình, mà người đầu tiên làm chức vụ **kể truyền giải** đó là Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, Ngài là Đấng chặn chiên lớn từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai đến thế gian này (Giăng 10:11-14 & Hê-bơ-rơ 13:20).

Khi người ta được nghe kể truyền giải giảng dạy đầy đủ và trọn vẹn ý nghĩa mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sẵn lòng ban cho họ, nếu người ta tin, vâng giữ và tuân theo các tiêu chuẩn của **sự ngay thẳng, sự thẳng thắn, chân thật, quyền lợi, tính công bằng, sự thành công**, tức là bỏ tánh thánh khiết và công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (được tạo nên bằng hơi thở của Ngài) từ lúc ban đầu, thì chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban giá cứu chuộc cho người ấy. Chỉ khi nào người ấy tin cậy, vâng phục và làm theo mọi sự mà **kể truyền giải** - Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời - đã chỉ dạy cho, thì bấy giờ, người ấy mới nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời.

Nhưng cho đến thời kỳ sau rốt này, những người không phải bởi Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành (kể truyền giải) của Nước Đức Chúa Trời, đã cậy xác thịt mình mà giảng dạy người ta theo ý riêng mình, khiến cho rất nhiều người đã cầu nguyện tiếp nhận Chúa, nhưng không nhận được Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, như họ đáng phải biết và phải sở hữu được cho sự sống của linh hồn mình.

Sự tin có Đức Chúa Trời, tin có Đức Chúa Jêsus Christ sẽ không thể giúp người ta nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, mà chính sự vâng phục hoàn toàn vào các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mới thật sự giúp người ta nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, vì các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời chính là giá cứu chuộc loài người, như chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Ngài ban hai bảng đá có ghi chép các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài cho họ (cũng là cho loài người hết thảy), tại nơi đồng vắng, chân núi Si-nai (vào năm 1444 B.C.)

**Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh Ta, gìn giữ luật pháp Ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Mặc dù rất nhiều người tin Chúa đã kinh nghiệm được quyền phép của Đức Chúa Trời trên thân thể mình, trên cuộc đời mình, nhưng những sự đó không có nghĩa là họ đã xứng đáng với tiêu chuẩn một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời, là tiêu chuẩn mà chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt ra cho những người tin Ngài phải đạt được, như Lời Chúa đã chép:

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:2-6: Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cóp, và tỏ điều nầy cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng và dẫn các người đến cùng Ta thể nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên (qua Môi-se), cùng làm theo tiếng phán của Đức Giê-hô-Va, được truyền qua các đấng tiên tri của Ngài, là mạng lệnh mà hết thảy mọi người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho sự sống mình, phải làm, vì chính Đức Chúa Jêsus Christ - **kể truyền giải** của Đức Giê-hô-Va, đã đến thế gian này để làm cho Luật pháp đó được vững lập và Đức Chúa Jêsus Christ đã lấy sự sống mình để làm chứng về quyền phép không bao giờ qua đi của Luật pháp, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên.

**Ma-thi-ơ 5:17-20: Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì Ta phán cho các người rằng, nếu sự công bình của các người chẳng trởi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các người chắc không vào nước thiên đàng.**

Chữ **làm cho trọn - to fulfil**<sup>G4137</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ πληροόω - pleroo, số 4137 ra từ chữ πληροης - pleres, số 4134 và chữ πληθω - pletho, số 4130 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **làm cho**

*được đầy đầy, làm cho tìm được địa vị xứng đáng, làm cho truyền bá đầy đủ sự ảnh hưởng, làm cho có uy thế, có thể lực, làm cho được hoàn thành, làm cho được ứng nghiệm điều đã phán, đáp ứng được yêu cầu, làm cho được thực hành, làm trọn mục đích, làm cho đạt tới mục đích, làm cho được trọn vẹn hoàn hảo, làm cho được rao giảng ra cách đầy đủ, làm cho được ưa chuộng, trở thành nguồn dự trữ, nguồn cung cấp những sự có cần.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp của Ngài, tức là các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, tức là giá cứu chuộc loài người được tôn trọng, được thực thi, không phải chỉ đối với dân Y-sơ-ra-ên mà cho cả muôn dân trên đất này, vì Luật pháp đó chính là giá cứu chuộc, là con đường dẫn tâm linh loài người ra khỏi nơi tối tăm, là bóng của sự chết, để tới nơi sáng láng, lạ lùng của Đức Chúa Trời, tức là đến với sự sống lại và sự sống đời đời.

Trong Lời của Đức Chúa Trời có sự sống và sự sống là sự sáng cho loài người (Giăng 1:4) sẽ làm cho tâm linh của người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo Lời Đức Chúa Trời được sự sống lại và sự sống đời đời, như Đức Giê-Hô-Va và Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Ê-sai 55:8-13:** **Đức Giê-hô-va phán:** Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

**Giăng 6:38-40:** Vì Ta từ trên trời xuống, chẳng phải để làm theo ý Ta, nhưng làm theo ý Đấng đã sai Ta đến. Vả, ý muốn của Đấng đã sai Ta đến là hề sự gì Ngài đã ban cho Ta, thì Ta chớ làm mất, nhưng Ta phải làm cho sống lại nơi ngày sau rốt. Đây là ý muốn của Cha Ta, phàm ai nhìn Con và tin Con, thì được sự sống đời đời; còn Ta, Ta sẽ làm cho kẻ ấy sống lại nơi ngày sau rốt.

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, chính là Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời, để cứu chuộc mọi kẻ nào tin và tuân theo, nhưng bọn người mang danh là thầy thông giáo, mang danh là người đứng giảng Lời Đức Chúa Trời, đã khiến cho Lời của Đức Chúa Trời ra sự nói dối, bởi môi miệng của bọn người đó là gian dối, là quân trộm cướp (Giăng 10:8).

**Giê-rê-mi 8:7-13:** Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ dờn chỗ ở. Nhưng dân Ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, Ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân Ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. **Đức Giê-hô-va phán:** Thật, Ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều Ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy!

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, tức là làm chứng về những sự mâu nhiệm kín giấu trong Luật pháp (văn tự), là những sự mà chính Đức Giê-Hô-Va đã tỏ ra qua Lời Ngài, được chép trong sách tiên tri Ê-sai (55:8-13) mà chúng ta vừa đọc và Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng sự sống mình, để làm chứng về quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, là quyền phép khiến Ngài được sự sống lại trước hết trong những kẻ chết, ứng nghiệm Lời Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài:

**Giăng 14:6-21:** **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng:** Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus

đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết Ngài là Con một của Đức Chúa Trời và Danh Ngài là Lời Đức Chúa Trời, nhưng các môn đồ của Chúa Jêsus đã luôn nhìn nhận Ngài như một con người, vì thế cho nên họ đã không để ý đến những sự mạch bảo của Ngài qua các Lời mà Ngài đã rao giảng. Vậy nên, khi chúng ta học và suy gẫm Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, thì phải nhận biết rằng, các lời văn tự đó có giấu những sự mầu nhiệm, mà chỉ những người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời cách trung thành, trong sự tôn trọng và kính sợ Đức Chúa Trời, thì bấy giờ, chính quyền phép trong Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của người đó được giải cứu, giải phóng và giải thoát khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, là quyền lực hành động trong thân thể xác thịt hay chết của người ấy. Chỉ khi nào tâm linh của người tin Chúa được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, thì bấy giờ sự vui mừng của người ấy mới được trọn vẹn, nghĩa là sự vui mừng của thân thể xác thịt khi đã được cứu chuộc khỏi sự rủa sả của Luật pháp và tâm linh của người ấy được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

**Giăng 15:1-11:** Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ở Ta thì phải bị ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Rất nhiều người tin Chúa, thậm chí những người mang danh là người giảng Tin-Lành, đã không định nghĩa được hai chữ **Lẽ thật** (Giăng 8:37) mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với tổng trấn Phi-lát, người Rô-ma.

Đức Chúa Jêsus đã phán Ngài là gốc nho thật, Đức Chúa Cha là người trồng nho, đó là sự mà Chúa Jêsus đã tỏ cho các tông đồ của Ngài biết rằng, mọi sự mà loài người xác thịt chúng ta nhìn thấy bằng mắt đó, là những sự sẽ hư mất theo thời gian, còn những sự thuộc về **Lẽ thật** là còn đến đời đời, mà những sự hằng còn đến đời đời đó đều được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời (mà chữ **con lớn -the elder**<sup>H1419</sup> - chép trong sách Sáng thế ký đoạn 29 câu 16 nói về Lê-a, **con gái lớn** của La-ban, đó là bóng). Như vậy, khi nói đến Lẽ thật là nói đến Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp hằng còn đến muôn đời trong thiên đàng của Đức Chúa Trời và Lẽ thật chính là quyền phép của **Nước Đức Chúa Trời**, hay còn được gọi là **Nước Thiên đàng**.

Chữ **Nước Đức Chúa Trời** hay **Nước Thiên đàng** được chép đây không nói về một quốc gia, hay một chính

phủ, nhưng nói về *Nền tảng của quyền phép, Hoàng gia của Vua, sự cai trị, chủ quyền tối cao của Đức Chúa Trời*, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị muôn vật bằng Lời được phán ra khỏi miệng Ngài.

Chúng ta đang học về Lẽ thật Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, mà nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận rằng, khi người ta giảng các lời được chép trong Kinh-Thánh, thì ấy là người ta đang giảng về Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và người ta đã cho rằng, Lời của Đức Chúa Trời được chép trong văn tự đó chính là Lẽ thật, vì sách Giăng 17:17 có chép: **“Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật.”**

Bản King James version chép: <sup>17</sup>Sanctify<sup>G37</sup> them through<sup>G1722</sup> thy truth<sup>G225</sup>: thy word<sup>G3056</sup> is truth<sup>G225</sup>.

Chữ **lời - word**<sup>G3056</sup> được chép trong câu 17 trên, đó là chữ **ΛΟΓΟΣ - logos**, số 3056 ra từ chữ **λέγω - legos**, số 3004 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *các lời bởi môi miệng nói ra những sự từ trong sự suy nghĩ, hoặc những sự liên quan đến việc sẽ trình bày ra, hoặc lý luận, hoặc sự tranh luận có mục đích, liên quan đến thông tin cần được trình bày, như học huyết, như giáo lý, sự tỏ ra thành lời nói; sự sắp đặt trước những sự sẽ xảy đến, là sự nói bóng cách có hệ thống về chủ đề, về vấn đề thuộc về thần linh, thuộc về tâm thần;*

Chữ **Lẽ thật - truth**<sup>G225</sup> chép trong câu 17 trên, đó là chữ **ἀλήθεια - aletheia**, số 225 ra từ chữ **ἀληθής - alethes**, số 227, ra từ gốc chữ **A- al'fah**, số 1 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *thật, đúng, lẽ thật, chân lý, đầu tiên, trước nhất, thứ nhất, quan trọng nhất, điều cơ bản nhất của mọi sự được dựng nên;*

Hết thấy mọi Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh đều được phán ra từ miệng của Đức Chúa Trời, nhưng hết thấy các lời đó được phán ra cho tâm linh loài người, để tâm linh loài người nhận biết trách nhiệm của mình mà cai trị xác thịt mình (vì thân thể xác thịt của loài người đã vì tội lỗi của A-đam mà thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nên nó không thể phục Luật pháp của Đức Chúa Trời - Rô-ma 8:7).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần (Giăng 4:24) và tâm linh loài người là thần (Thi-Thiên 82:6), được tạo nên bởi thở của Đức Chúa Trời (Sáng thế ký 2:7), nên tâm linh loài người nhận biết Đức Chúa Trời, còn thân hình bằng bụi đất của loài người thì không nhận biết Đức Chúa Trời (Giăng 14:17).

Vì thân hình của loài người xác thịt đã ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã vào trong loài người, cả xác thịt và tâm linh, vì thế cho nên khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán tiếng của Ngài cho loài người được nghe và Ngài cũng ban Luật pháp văn tự cho loài người được nhìn thấy, để thân thể xác thịt của loài người nhận biết trách nhiệm của mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời, còn tâm linh loài người sẽ dùng Luật pháp đó để cai trị xác thịt.

Hết thấy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép trong năm sách của Môi-se đó, đều là bóng về những sự ở trên thiên đàng, như Kinh-Thánh có chép:

**Hê-bơ-rơ 6:1-5:** **Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hy sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi.**

Theo Lời Chúa đã chép mà chúng ta biết Đức Thánh-Linh tức là Lẽ thật (1 Giăng 5:7), Ngài là đầu tiên và trước nhất (theo ý nghĩa gốc của chữ **Lẽ thật - A- al'fah**) và Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Thánh-Linh là một cũng như Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một vậy, không phải như những người thiếu hiểu biết đã giảng rằng, Đức Chúa Trời ba ngôi.

**Khải huyền 22:1-21:** **Thiên sứ chỉ cho tôi xem sông nước sự sống, trong như lưu ly, từ ngai Đức Chúa Trời và Chiên Con chảy ra. Ở giữa phố thành và trên hai bờ sông có cây sự sống trở mười hai mùa, mỗi tháng một lần ra trái; và những lá cây đó dùng để chữa lành cho các dân. Chẳng còn có sự rửa sả (no more curse) nữa; ngai của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành; các tội tớ Ngài sẽ hầu hạ Ngài; chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và Danh Chúa sẽ ở trên trán mình. Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa là Đức Chúa Trời sẽ soi sáng cho; và chúng**

sẽ trị vì đời đời. Bấy giờ thiên sứ nói với tôi rằng: Những lời này là trung tín và chân thật, Chúa là Đức Chúa Trời của thần các đấng tiên tri, đã sai thiên sứ mình đặng tỏ cùng các tôi tớ Ngài những điều kíp phải xảy ra. Kia, Ta đến mau chóng. Phước thay cho kẻ nào giữ những lời tiên tri trong sách này! Chính tôi là Giảng đã thấy và nghe những điều đó. Khi nghe và thấy đoạn, tôi sắp mình xuống dưới chân thiên sứ đã tỏ những điều ấy cho tôi, để thờ lạy. Song người phán rằng: Chớ làm vậy! Ta là bạn tôi tớ với người, với anh em người, là các đấng tiên tri, và với những kẻ giữ các lời trong sách này. Hãy thờ phượng Đức Chúa Trời! Rồi người lại phán cùng tôi rằng: Chớ niêm phong những lời tiên tri trong sách này; vì thì giờ đã gần đến. Kẻ nào không công bình, cứ không công bình nữa; kẻ nào ô uế, cứ còn ô uế nữa; kẻ nào công bình, cứ làm điều công bình nữa; kẻ nào là thánh, cứ làm nên thánh nữa! Này, Ta đến mau chóng, và đem phần thưởng theo với Ta, để trả cho mỗi người tùy theo công việc họ làm. Ta là An-pha và Ô-mê-ga, là thứ nhất và là sau chót, là đầu và là rốt. Phước thay cho những kẻ giặt áo mình đặng có phép đến nơi cây sự sống và bởi các cửa mà vào trong thành! Những loài chó, những thuật sỹ, những kẻ tà dâm, những kẻ giết người, những kẻ thờ hình tượng, và những kẻ ưa thích cùng làm sự giả dối đều ở ngoài hết thảy. Ta là Jê-sus, đã sai thiên sứ Ta đến làm chứng về những sự đó cho các người trước mặt các Hội thánh. Ta là chồi và hậu tự của Đa-vít, là sao mai sáng chói. Thánh Linh và vợ mới cùng nói: Hãy đến! Kẻ nào nghe cũng hãy nói rằng: Hãy đến! Ai khát, khá nhận lấy nước sự sống cách nhưng không. Tôi ngỏ cho kẻ nào nghe lời tiên tri trong sách này: nếu ai thêm vào sách tiên tri này điều gì, thì Đức Chúa Trời sẽ thêm cho người ấy tai nạn đã ghi chép trong sách này. Và kẻ nào bớt điều gì trong những lời ở sách tiên tri này, thì Đức Chúa Trời sẽ cất lấy phần họ về cây sự sống và thành thánh, mà đã chép ra trong sách này. Đấng làm chứng cho những điều ấy, phán rằng: Phải, Ta đến mau chóng. A-men, lạy Đức Chúa Jê-sus, xin hãy đến! Nguyên xin ân điển của Đức Chúa Jê-sus ở với mọi người!

Trước mặt tổng trấn Phi-lát, người Rô-ma, Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng, Ngài là Vua và lý do Ngài đến thế gian này là để làm chứng cho Lẽ thật, nghĩa là làm chứng về sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dành cho loài người, là loài được tạo nên bằng hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, mà sự cứu chuộc đó được thi hành qua Lời của Đức Chúa Trời, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Giăng 18:37: Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Này, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.

Bản King James version chép: <sup>37</sup> Pilate <sup>G4091</sup> therefore <sup>G3767</sup> said <sup>G2036</sup> unto him, Art <sup>G1488</sup> thou a king <sup>G935</sup> then <sup>G3766</sup>? Jesus <sup>G2424</sup> answered <sup>G611</sup>, Thou sayest <sup>G3004</sup> that I am <sup>G1510</sup> a king <sup>G935</sup>. To this <sup>G5124</sup> end was I born <sup>G1080</sup>, and for this <sup>G5124</sup> cause came <sup>G2064</sup> I into <sup>G1519</sup> the world <sup>G2889</sup>, that I should bear <sup>G3140</sup> witness <sup>G3140</sup> unto the truth <sup>G225</sup>. Every <sup>G3956</sup> one that is of the truth <sup>G225</sup> heareth <sup>G191</sup> my voice <sup>G5456</sup>.

Chữ tiếng - voice <sup>G5456</sup> chép trong câu 37 trên, đó là chữ φωνή - phone, số 5456 ra từ chữ φαίνω - phaino, số 5316 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tiếng nói, giọng nói, âm thanh; để chiếu sáng, để soi sáng, sự sáng, ánh sáng, sự bày tỏ, sự biểu lộ ra, sự chỉ bảo, sự dạy dỗ, sự dẫn dắt, sự cho xem thấy;*

Chữ tiếng - voice <sup>G5456</sup> mà Chúa Jê-sus đã phán đây, không nói về âm thanh hay là tiếng của Ngài đang nói với người ta, nhưng Ngài nói về thứ tiếng mà loài người xác thịt không thể nghe thấy, nhưng tâm linh người ta có thể nghe được, vì Chúa Jê-sus đang nói về Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, Đấng đã tạo nên muôn vật và loài người trên đất này, là Đấng ban sự cứu chuộc cho loài người qua việc Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, hầu cho, bất cứ khi nào Lời Đức Chúa Trời được công bố, thì tâm linh của người nào còn tỉnh thức về sự sống mình, thì sẽ nghe được nhận biết tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời kêu gọi mình vùng dậy từ trong bóng của sự chết, mà trở lại với Đức Chúa Trời để được sự sống, như Lời Chúa đã chép:

Ê-sai 60:1-3: Hãy dậy lên, và sáng lòa ra! Vì sự sáng người đã đến, và vinh quang Đức Giê-hô-va đã mọc lên trên người. Này, sự tối tăm vây phủ đất, sự u ám bao bọc các dân; song Đức Giê-hô-va dậy lên trên người, vinh quang Ngài tỏ rạng trên người. Các dân tộc sẽ đến nơi sự sáng người, các vua sẽ đến nơi sự chói sáng đã mọc lên trên người.

Ê-phê-sô 5:13-14: Nhưng hết thảy mọi sự đã bị quở trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi

đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người.

Sau khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, các tội tố của Ngài đã nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và nhờ những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật mà các tội tố của Đức Chúa Jêsus Christ bắt đầu rao giảng Tin-Lành bằng quyền phép của Lẽ thật, tức là Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, chứa đựng những sự mâu nhiệm đã giấu kín trong Luật pháp văn tự của Kinh-Thánh.

Rô-ma 1:16-25: **Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc; vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin. Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiệp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điêu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men.**

Sứ đồ Phao-lô vốn là một người Pha-ri-si, rất sốt sắng về cựu truyền của tổ phụ mình, là dân Hê-bơ-rơ, ông đã dùng trí khôn của xác thịt mình để nhận biết Đức Chúa Trời và ông đã bắt bớ Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ mà không biết mình đang chống lại Đấng Christ, cho đến khi Đức Thánh-Linh tỏ cho ông biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, nghĩa là Đức Thánh-Linh đã tỏ cho Phao-lô (Sau-lô) biết Lẽ thật.

Ga-la-ti 1:1-16: **Phao-lô, làm sứ đồ, chẳng phải bởi loài người, cũng không nhờ một người nào, bèn là bởi Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Trời, tức là Cha, Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, cùng hết thảy anh em ở với tôi, gửi cho các Hội thánh ở xứ Ga-la-ti: nguyện xin anh em được ân điển và sự bình an ban cho bởi Đức Chúa Trời, là Cha, và bởi Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta, là Đấng phó mình vì tội lỗi chúng ta, hầu cho cứu chúng ta khỏi đời ác nầy, y theo ý muốn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, nguyện Ngài được vinh hiển đời đời vô cùng! A-men. Tôi lấy làm lạ cho anh em đã vội bỏ Đấng gọi anh em bởi ơn Đức Chúa Jêsus Christ, đặng theo tin lành khác. Thật chẳng phải có tin lành khác, nhưng có mấy kẻ làm rối trí anh em, và muốn đánh đổ Tin Lành của Đấng Christ. Nhưng nếu có ai, hoặc chính chúng tôi, hoặc thiên sứ trên trời, truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành chúng tôi đã truyền cho anh em, thì người ấy đáng bị a-na-them! Tôi đã nói rồi, nay lại nói lần nữa: Nếu ai truyền cho anh em một tin lành nào khác với Tin Lành anh em đã nhận, thì người ấy đáng bị a-na-them! Còn bây giờ, có phải tôi mong người ta ưng chịu tôi hay là Đức Chúa Trời? Hay là tôi muốn đẹp lòng loài người chăng? Ví bằng tôi còn làm cho đẹp lòng người, thì tôi chẳng phải là tôi tớ của Đấng Christ. Hỡi anh em, tôi nói cho anh em rằng, Tin Lành mà tôi đã truyền, chẳng phải đến từ loài người đâu; vì tôi không nhận và cũng không học Tin Lành đó với một người nào, nhưng đã nhận lấy bởi sự tỏ ra của Đức Chúa Jêsus Christ. Vả, anh em đã nghe lúc trước tôi theo giáo Giu-đa, cách cư xử của tôi là thế nào, tôi bắt bớ và phá tán Hội thánh của Đức Chúa Trời quá chừng; tôi tấn tới trong giáo Giu-đa hơn nhiều người cùng tuổi cùng nước với tôi, tôi là người sốt sắng quá đối về cựu truyền của tổ phụ tôi. Nhưng khi Đức Chúa Trời, là Đấng đã để riêng tôi ra từ lúc còn trong lòng mẹ, và lấy ân điển gọi tôi, vui lòng bày tỏ Con của Ngài ra trong tôi, hầu cho tôi rao truyền Con đó ra trong người ngoại đạo, thì lập tức tôi chẳng bàn với thịt và huyết. (bị a-na-them có nghĩa là bị dứt phép thông công, bị rửa sạch).**

Chúng ta đang đối diện với những sự đã được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, qua các sách được chép trong Kinh-Thánh và qua các lời tiên tri mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng các tội tố của Ngài để

cảnh báo tuyền dân của Ngài, trước những sự thờ ơ, sự coi thường những sự đã được chép trong Kinh-Thánh, vì nếu tuyền dân của Đức Chúa Trời, tức là những người được biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và Luật pháp của Ngài, mà lại không tôn trọng, không vâng giữ và không tuân theo Luật pháp, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ giáng tai hoạ xuống trên họ, như Đức Chúa Trời đã phán:

**Thi-Thiên 89:30-32: Nếu con cháu người bỏ luật pháp Ta, không đi theo mạng lệnh Ta, nếu chúng nó bội nghịch luật lệ Ta, chẳng giữ các điều răn của Ta, thì Ta sẽ dùng roi đánh phạt sự vi phạm chúng nó, và lấy thương tích mà phạt sự gian ác của chúng nó.**

Hết thấy mọi sự đã được chép trong Kinh-Thánh đều thuộc về Luật pháp và thuộc về sự dạy dỗ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, để dắt dẫn loài người, như Lời Chúa có chép: **“Cả Kinh Thánh đều là bởi Đức Chúa Trời soi dẫn, có ích cho sự dạy dỗ, bẻ trách, sửa trị, dạy người trong sự công bình, hầu cho người thuộc về Đức Chúa Trời được trọn vẹn và sẵn sàng để làm mọi việc lành.”** (2 Ti-mô-thê 3:16-17)

Lời Chúa chép trong sách Sáng thế ký được ví là Đá góc quý báu, là Nền bền vững, là sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời, nhưng không có người nào trong thế gian này có thể lấy sự thông sáng của xác thịt mình mà hiểu được ý nghĩa của Lời Chúa, mà chỉ những người nào được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, sẽ được Thần Lẽ thật dắt dẫn, mà những người đó mới có thể được biết những sự mâu nhiệm giấu kín trong các lời văn tự đó, như Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin với Đức Chúa Cha.

**Giăng 17:24: Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.**

Để có thể nhận được những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, thì người tin Chúa phải trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, mà muốn được trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì người tin Chúa phải **hăng ở trong Lời Đức Chúa Trời**, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hăng ở trong đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.**

Bản King James version chép: <sup>31</sup>Then <sup>G3767</sup>said <sup>G3004</sup>Jesus <sup>G2424</sup>to those <sup>G3588</sup>Jews <sup>G2453</sup>which <sup>G3588</sup>believed <sup>G4100</sup>on him, <sup>G1437</sup>if <sup>G3306</sup>ye continue <sup>G3056</sup>in my word, <sup>G3101</sup>then are ye my disciples <sup>G230</sup>indeed; <sup>32</sup>And ye shall know <sup>G1097</sup>the truth <sup>G225</sup>, and the truth <sup>G225</sup>shall make <sup>G1659</sup>you free <sup>G1659</sup>.

Chữ **hăng ở** - **continue**<sup>G3306</sup> chép trong câu 31 trên, đó là chữ μένω - **menô**, số 3306 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự cứ ở lại tại nơi đang sống, sự cứ đứng tại nơi đang đứng, đang có về tình trạng, về mối quan hệ, về lập trường, về đức tin; sự tiếp tục chờ đợi, tiếp tục chịu đựng; tiếp tục duy trì công việc, tiếp tục duy trì chức vụ; luôn sẵn sàng tiếp nhận và làm theo mạng lệnh;*

Chữ **đạo** - **word**<sup>G3056</sup> chép trong câu 31 trên, đó là chữ λόγος - **logos**, số 3056 ra từ chữ λέγω - **legos**, số 3004 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *các lời bởi môi miệng nói ra những sự từ trong sự suy nghĩ, hoặc những sự liên quan đến việc sẽ trình bày ra, hoặc lý luận, hoặc sự tranh luận có mục đích, liên quan đến thông tin cần được trình bày, như học huyết, như giáo lý, sự tỏ ra thành lời nói; sự sắp đặt trước những sự sẽ xảy đến, là sự nói bóng cách có hệ thống về chủ đề, về vấn đề thuộc về thân linh, thuộc về tâm thần;*

Chữ **môn đồ** - **disciples**<sup>G3101</sup> chép trong câu 31 trên, đó là chữ μαθητής - **mathetes**, số 3101 ra từ chữ μανθάνω - **manthan**, số 3129 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *học trò, được định giá trị, được gia thêm sự hiểu biết, gia tăng sự nhận biết, gia thêm thể chất vóc giạc, tính khí, môn đồ;*

Không có một người nào nhờ sự thuộc Kinh-Thánh mà có được sự hiểu biết về Kinh-Thánh, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ ban sự hiểu biết và sự thông sáng cho những người nào thật sự yêu mến và làm theo Lời Đức Chúa Trời. Nếu người nào thật sự là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì Thần Lẽ thật sẽ ở cùng với người đó và chính Ngài cùng làm việc với các môn đồ của Ngài và phép lạ sẽ được làm ra bởi Đức Thánh-Linh, thông qua các môn đồ của Ngài, để làm cho Lời của Đức Chúa Trời được vững lập.

Nếu người tin Chúa chỉ làm thủ tục tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ để mong được cứu rỗi linh hồn mình, hoặc để được phước hạnh như người ta vẫn thường làm chứng như vậy, thì những người đó không thể nào hiểu được Lẽ thật trong Lời của Đức Chúa Trời, vì Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời chính là của báu Nước Thiên đàng, có quyền phép khiến cho ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh người đó được thấp sáng, hầu cho

nhờ những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, mà tâm linh người đó nhận được sự sống lại và qua tâm linh mà tâm trí xác thịt của người đó nhận biết được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Mọi sự đã được chép trong sách Sáng thế ký là vượt trên hết thảy mọi sự hiểu biết của loài người xác thịt, vì thế cho nên, nếu người tin Chúa không có đức tin nơi Danh của Đức Chúa Jêsus Christ cùng những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh, thì dù người đó có được nghe những sự tỏ ra Lẽ thật, thì người ấy cũng không nhận lãnh được cho tâm linh mình, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

**Ma-thi-ơ 13:19-23:** Khi người nào nghe đạo nước thiên đàng, mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe đạo, liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì đạo mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe đạo; mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe đạo và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục.

Bây giờ chúng ta cùng nhau suy gẫm những sự mầu nhiệm ẩn giấu trong những sự đã chép về công việc của Gia-cốp, là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chặn chiên lớn của Đức Chúa Trời.

**Sáng thế ký 31:1-3:** Gia-cốp được nghe lời các con La-ban nói rằng: Gia-cốp đã lấy hết gia tài cha ta, và vì nhờ của cha ta, nên mới được giàu có dường ấy. Gia-cốp cũng để ý coi nét mặt cậu, nhận biết rằng người chẳng đối ở với mình như trước nữa. Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ của tổ phụ ngươi, chốn bà con ngươi, Ta sẽ phù hộ ngươi.

Bản King James version chép: <sup>1</sup>And he heard<sup>H8085</sup> the words<sup>H1697</sup> of Laban's<sup>H3837</sup> sons<sup>H1121</sup>, saying<sup>H559</sup>, Jacob<sup>H3290</sup> hath taken<sup>H3947</sup> away all<sup>H3605</sup> that was our father's<sup>H1</sup>; and of that which<sup>H834</sup> was our father's<sup>H1</sup> hath he gotten<sup>H6213</sup> all<sup>H3605</sup> this glory<sup>H3519</sup>. <sup>2</sup>And Jacob<sup>H3290</sup> beheld<sup>H7200</sup> the countenance<sup>H6440</sup> of Laban<sup>H3837</sup>, and, behold<sup>H2009</sup>, it was not toward him as before<sup>H8543-H8032</sup>. <sup>3</sup>And the LORD<sup>H3068</sup> said<sup>H559</sup> unto Jacob<sup>H3290</sup>, Return<sup>H7725</sup> unto the land<sup>H776</sup> of thy fathers<sup>H1</sup>, and to thy kindred<sup>H4138</sup>; and I will be with thee.

Dịch sát nghĩa văn tự của tiếng Hê-bơ-rơ, các câu trên có nghĩa là: *Người (Gia-cốp) nghe được các lời của các con trai của La-ban, nói rằng: Gia-cốp đã chiếm lấy hết thảy những sự thuộc về cha của chúng ta; và rằng, ấy là nhờ những sự thuộc về cha của chúng ta mà người được những sự vinh hiển ấy. Gia-cốp để ý thấy vẻ mặt của La-ban, thấy rằng đối với mình không giống như trước. Đức Giê-hô-va phán với Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ sở của tổ phụ ngươi và chốn bà con của ngươi; Ta sẽ ở cùng ngươi.*

Nếu chúng ta chỉ dùng trí khôn của xác thịt mình để đọc những sự đã chép về cuộc đời của Gia-cốp, cho tới khi Gia-cốp xin La-ban cho được trở về quê hương của cha mình, thì chúng ta sẽ cho rằng Gia-cốp đã bị La-ban lợi dụng sức lực để chặn bầy chiên cho La-ban, để nhận được hai con gái của La-ban làm vợ !

Trước khi chúng ta bước tiếp vào sự suy gẫm những sự mầu nhiệm về ba câu Kinh-Thánh trên, chúng ta cần phải có những nền tảng do chính Đức Chúa Trời ban cho, để từ các nền đó mà chúng ta có thể đứng vững mà thấy được những sự vinh hiển của Lời Đức Chúa Trời.

**Thi-Thiên 40:5-10:** Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tại tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Này tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa.

**Hê-bơ-rơ 10:5-10:** Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, này tôi đến-Trong sách có

chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây này, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả.

Giăng 5:37-39: Chính Cha, là Đấng đã sai Ta, cũng làm chứng về Ta. Các người chưa hề nghe tiếng Ngài, chưa hề thấy mặt Ngài, và đạo Ngài không ở trong các người, vì các người không tin Đấng mà Ngài đã sai đến. Các người dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy.

Kinh-Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về sự Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài để cứu chuộc loài người, nghĩa là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sử dụng quyền phép của Lẽ thật, là những sự mâu nhiệm, được ví là sự vinh hiển, là sự chói lọi của Tin-Lành Đấng Christ, giấu kín trong các lời văn tự đã chép trong Kinh-Thánh. Bất luận một chấm hay một nét đã được chép trong Kinh-Thánh, tức là từ sách Sáng thế ký cho tới sách Ma-la-chi, đều không thể bỏ được, vì đó là con đường dẫn tâm linh loài người ra khỏi chốn tối tăm, cho được đến được nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Hết thấy mọi sự được chép trong Kinh-Thánh đó là văn tự, nghĩa là xác thịt, sẽ không có ích chi cho sự sống lại và sự sống đời đời của người ta, nếu người ta chỉ giữ nó, thuộc nó, mà không ăn nó, không uống nó và không làm theo nó.

Nếu bạn muốn nhận được chất dinh dưỡng nuôi sống thân thể mình, bạn phải có lương thực nuôi mình. Nhưng bạn sẽ không thể ăn thóc lúa hay là ăn thịt các loài súc vật cách trực tiếp được, mà bạn phải chế biến chúng từ dạng sống, từ dạng khô sang dạng đã được nấu chín, bấy giờ bạn mới có thể ăn, uống những thứ đó an toàn, mà không chết.

Giăng 6:53: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu.

Giăng 6:63: Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời Ta phán cùng các người đều là thần linh và sự sống.

Người tin Chúa chớ ngộ nhận rằng, chỉ có các lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán và được chép trong phần Kinh-Thánh Tân-ước mới là Lời của Đức Chúa Jêsus Christ! Người nào nghĩ như vậy là người không có sự hiểu biết về Lời Đức Chúa Trời, vì Danh Đức Chúa Jêsus Christ **được xưng là Lời Đức Chúa Trời** (Khải huyền 19:13). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài (Đức Chúa Jêsus Christ) để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật ở trong thiên đàng cũng như muôn vật trong khoảng không trên trời và trái đất cùng muôn vật trên đất này, vì thế cho nên Lời của Đức Chúa Trời được ví là Con một của Đức Chúa Trời, nghĩa là Con kế tự Đức Chúa Trời, ấy là cách Đức Chúa Trời phán dạy để loài người xác thịt chúng ta hiểu về giá trị tuyệt đối của Lời Đức Chúa Trời chính là Đức Chúa Trời, nên trước khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sai Con một Ngài vào thế gian này, qua tiên tri Ê-sai mà Đức Chúa Trời đã phán về Con một của Ngài rằng: **“Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nấy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngai Đa-vít và trên nước Ngài, đặt làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!”** (Ê-sai 9:5-6)

Như vậy, qua những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh và được chép trong Kinh-Thánh, mà chúng ta nhận biết những người như Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp đều là hình bóng về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, như La-ban là hình bóng về công việc của Đức Thánh-Linh, còn Y-sác, Gia-cốp, Đa-vít là hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và Rê-be-ca là hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ và là vợ mới của Đấng Christ, các hình bóng đó được ứng nghiệm tùy theo từng thời đại của loài người sống trên đất này.

Như các bài trước chúng ta đã học và được biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu luận, nên Ngài đã giấu những sự mâu nhiệm (thuộc về sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người) ở trong văn tự của Kinh-Thánh, cũng như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho Nô-ê biết được ăn thịt các loài thú (nhưng không được ăn huyết của chúng) và loài người biết sử dụng lửa để nấu chín các loại thực phẩm, mà duy trì sự sống

của xác thịt mình vậy.

Trở lại với bài chúng ta học hôm nay, Gia-cốp là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng chăn chiên lớn của Đức Giê-hô-va và cũng là mẫu mực cho hết thảy những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào chức vụ làm môn đồ Ngài, là những người chăn bầy chiên của Ngài.

**Sáng thế ký 31:1: Gia-cốp được nghe lời các con La-ban nói rằng: Gia-cốp đã lấy hết gia tài cha ta, và vì nhờ của cha ta, nên mới được giàu có dường ấy.**

Bản King James version chép: <sup>1</sup>And he heard<sup>H8085</sup> the words<sup>H1697</sup> of Laban's<sup>H3837</sup> sons<sup>H1121</sup>, saying<sup>H559</sup>, Jacob<sup>H3290</sup> hath taken<sup>H3947</sup> away all<sup>H3605</sup> that was our father's<sup>H1</sup>; and of that which<sup>H834</sup> was our father's<sup>H1</sup> hath he gotten<sup>H6213</sup> all<sup>H3605</sup> this glory<sup>H3519</sup>.

Có nghĩa là: *Người (Gia-cốp) nghe được các lời của các con trai của La-ban, nói rằng: Gia-cốp đã chiếm lấy hết thảy những sự thuộc về cha của chúng ta; và rằng ấy là nhờ những sự thuộc về cha của chúng ta mà người được những sự vinh hiển ấy.*

Chữ **lời** - the words<sup>H1697</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ דַבָּר - dabar, số 1697 ra từ chữ דַבָּר - dabar, số 1696 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *khả năng nói, cách nói; sự bày tỏ, sự trình bày, sự biểu thị, sự công bố, sự nghịch đảo, sự trái ngược, điều khẳng định ngược lại; lời hứa, sự hứa hẹn; sự cảnh báo, sự báo trước, sự đàm luận, sự bảo cho biết;*

Chữ **các con** - sons<sup>H1121</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ בָּנִים - banah, số 1129 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *con trai, dòng dõi, dân tộc, bầy tôi trung thành, chất lượng hoặc điều kiện, chủ đề, vấn đề, để xây dựng, để xây dựng lại, để thiết lập, để tạo nên, để làm cho vững vàng, để làm cho được tiếp tục, để sanh sản con cái,*

Chữ **nói rằng** - saying<sup>H559</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ אָמַר - amar, số 0559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời nói, sự diễn đạt, nói ra, thốt ra,*

Chữ **đã lấy** - hath taken<sup>H3947</sup> away chép trong câu 1 trên, đó là chữ לָקַח - laqach, số 3947 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cầm lấy, sự nắm giữ lấy, sự nắm chặt lấy, sự chiếm hữu lấy, sự tiếp nhận lấy, sự giành lấy cho mình, sự mang theo mình, sự cưới lấy,*

Chữ **hết gia tài** - all<sup>H3605</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ כֹּל - kôl, số 3605 ra từ chữ כָּלָל - kâlal, số 3634 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầy đủ, nguyên vẹn, nguyên chất, trọn vẹn, toàn bộ, mọi thứ; để làm cho được trọn vẹn, làm cho được đầy đủ, làm cho được hoàn hảo;*

Chữ **của (của cải)** - gotten<sup>H6213</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ עָשָׂה - âsâh, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã làm ra, đã tạo ra, đã tạo dựng nên, đã hoàn thành, đã làm xong, đã trả tiền, đã thanh toán, đã đề ra, đã chỉ định, đã bổ nhiệm, đã quy định, đã trông nom, đã chăm sóc, đã ban cho, đã duy trì, đã bảo vệ, đã sử dụng.*

Chữ **giàu có** - glory<sup>H3519</sup> chép trong câu 1 trên, đó là chữ קָבוֹד - kabowd, số 3519 ra từ chữ קָבַד - kabad, số 3513 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự vinh quang, sự vinh hiển, thanh danh, lòng tôn kính, sự kính trọng, sự giàu có, sự phong phú, sự dư dật, chân giá trị, sự tán dương, sự ca ngợi, có giá trị lớn, có sức thuyết phục, quan trọng, có uy thế lớn;*

Gia-cốp là hình bóng tiên tri về Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng chăn chiên lớn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người chúng ta. Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ, Ngài đã sống trong gia đình của Giô-sép và Ma-ry cho tới khi Đức Chúa Cha gọi Ngài bước vào chức vụ (khoảng 30 tuổi), Ngài đã vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, Cha Ngài, mà thời gian Gia-cốp từ khi được sanh ra, rồi người đi đến với La-ban và chăn bầy cho La-ban đó là bóng.

**Lu-ca 2:41-52:** **Vả, hằng năm đến ngày lễ Vượt qua, cha mẹ Đức Chúa Jêsus thường đến thành Giê-ru-sa-lem. Khi Ngài lên mười hai tuổi, theo lệ thường ngày lễ, cùng lên thành Giê-ru-sa-lem. Các ngày lễ qua rồi, cha mẹ trở về, con trẻ là Jêsus ở lại thành Giê-ru-sa-lem, mà cha mẹ không hay chi hết. Hai người tưởng rằng Ngài cũng đồng đi với bạn đi đường, đi trót một ngày, rồi mới tìm hỏi trong đám bà con quen biết; nhưng không thấy Ngài, bèn trở lại thành Giê-ru-sa-lem mà tìm. Khỏi ba ngày, gặp Ngài tại trong đền thờ đang ngồi giữa mấy thầy thông thái, vừa nghe vừa hỏi. Ai nấy nghe, đều lạ khen về sự**

khôn ngoan và lời dối đáp của Ngài. Khi cha mẹ thấy Ngài, thì lấy làm lạ, và mẹ hỏi rằng: Hỡi con, sao con làm cho hai ta thế này? Này, cha và mẹ đã khó nhọc lắm mà tìm con. Ngài thưa rằng: Cha mẹ kiếm Tôi làm chi? Há chẳng biết Tôi phải lo việc Cha Tôi sao? Nhưng hai người không hiểu lời Ngài nói chi hết. Đoạn, Ngài theo về thành Na-xa-rét và chịu lụy cha mẹ. Mẹ Ngài ghi các lời ấy vào lòng. Đức Chúa Jê-sus khôn ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta.

Đức Chúa Jê-sus đã vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Cha, mà đến với Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh để chịu người làm phép báp-tem.

Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jê-sus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặng chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Này là Con yêu dấu của Ta, đẹp lòng Ta mọi đàng.

Để Đức Chúa Jê-sus Christ có thể hoàn thành được chức vụ mình, Giê-Hô-Va Đức Cha đã xức dầu cho Ngài không chừng mực, nghĩa là Đức Chúa Cha đã ban cho Con một Ngài hết thảy mọi sự Ngài có.

Chức vụ của người chăn chiên của Đức Chúa Trời là khiến cho chiên không có tí vít chi, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội tinh sạch, đặng tỏ ra hội thánh đầy vinh hiển, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. (Ê-phê-sô 5:25b-27).

Để có thể làm được công việc trên, người chăn chiên phải nhận được mọi sự mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã nhận được từ Đức Chúa Cha, để thông qua những người chăn chiên mà bày chiêng của Đức Chúa Trời sẽ được trở nên không tí vít chi, nghĩa là được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chúng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đặn của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Ê-phê-sô 1:17-23: Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Phi-líp 4:19-20: Đức Chúa Trời tôi sẽ làm cho đầy đủ mọi sự cần dùng của anh em y theo sự giàu có của Ngài ở nơi vinh hiển trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Nguyên xin sự vinh hiển về nơi Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta, đời đời vô cùng! A-men.

Trách nhiệm của mọi người tin Chúa là phải tiếp nhận hết thảy mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho mình qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ-Danh Ngài được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà ý nghĩa của chữ đã lấy - **hath taken**<sup>H3947</sup> **away** chép trong Sáng thế ký 31 câu 1 và cũng là Lời Chúa đã chép.

Giăng 1:12-13: **Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin Danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Chữ **đã nhận** - received<sup>G2983</sup> chép trong câu 12 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *túm chặt lấy, giữ chặt lấy, nắm chặt lấy, sở hữu lấy, giành lấy, chiếm lấy*;

Lời Chúa chép trong Sáng thế ký 31 câu 1 đó là lời tri thức về mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng chăn chiên lớn của Đức Chúa Trời và là nguyên tắc cho hết thảy những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định (theo ý muốn của Đức Chúa Cha), cho được làm môn đồ của Ngài, tức là những người được Đức Chúa Jêsus Christ giao cho trách nhiệm chăn các chiên con của Ngài, sẽ phải nhận được, để thông qua các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có được một dòng dõi thánh, mà những con chiên *có đốm, có sọc, có rằn, có những vết loang như bị nắng cháy* đó là bóng.

Sáng thế ký 31:2: **Gia-cốp cũng để ý coi nét mặt cậu, nhận biết rằng người chẳng đối ở với mình như trước nữa.**

Bản King James version chép: <sup>2</sup>And Jacob<sup>H3290</sup> beheld<sup>H7200</sup> the countenance<sup>H6440</sup> of Laban<sup>H3837</sup>, and, behold<sup>H2009</sup>, it was not toward him as before<sup>H8543</sup>.

Có nghĩa là: *Gia-cốp để ý thấy vẻ mặt của La-ban, thấy rằng đối với mình không giống như trước.*

Chữ **để ý coi** - beheld<sup>H7200</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ רָאָה - ra'âh, số 7200 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự nhìn thấy, sự kinh nghiệm được, sự chấp nhận, sự bằng lòng, sự nhận thức được, sự hiểu được, sự quan tâm đến, sự tôn trọng, lòng kính trọng, lòng yêu mến*;

Chữ **nét mặt** - the countenance<sup>H6440</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ פָּנִים - paniym, số 6440 ra từ chữ פָּנָה - panah, số 6437 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *mặt, vẻ mặt, vẻ bên ngoài, mặt trước của..., đằng trước hoặc đằng sau của..., phía trước hoặc phía sau của...; sự đối hướng, sự hướng về, sự sửa soạn, sự chuẩn bị cho, sự chuẩn bị tư tưởng cho...;*

Chữ **như trước** - as before<sup>H8543</sup> chép trong câu 2 trên, đó là chữ תְּמוֹל - temôl, số 8543 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thời gian đã qua, những ngày trước đó,*

Chúng ta biết rằng, không một người nào có thể thấy được Đức Chúa Trời, vì Ngài là Thần, nhưng khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời, thì ấy là chúng ta đang đối diện với Đức Chúa Trời vậy, như Chúa Jêsus đã phán: **“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các ngươi đã lâu thay, mà ngươi chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao ngươi lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Ngươi há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những lời Ta nói với các ngươi, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta.”** (Giăng 14:9-11)

Khi chúng ta mới tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình, chúng ta thấy đều như con trẻ vậy, nhưng trong Đấng Christ chúng ta được Đức Thánh-Linh dắt dẫn, chúng ta được tăng trưởng, chúng ta không còn như con trẻ nữa, như Lời Chúa đã chép và đó là trái của sự nhìn biết Lời Đức Chúa Trời vậy.

1 Cô-rinh-tô 13:11-12: **Khi tôi còn là con trẻ, tôi nói như con trẻ, tư tưởng như con trẻ, suy xét như con trẻ; khi tôi đã thành nhân, bèn bỏ những điều thuộc về con trẻ. Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương, cách mập mờ: đến bấy giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau; ngày nay tôi biết chưa hết: đến bấy giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy.**

2 Cô-rinh-tô 3:18: **Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.**

Việc Gia-cốp nhìn nét mặt của La-ban và nhận biết sự khác biệt đó là hình bóng về sự tăng trưởng của tâm linh người tin Chúa, khi đã được tái sinh và được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh, mà có sự hiểu biết chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời, khác xa so với lúc chúng ta mới tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ, như sứ đồ Phao-lô đã kinh nghiệm được sự tái sinh của tâm linh mình, trước quyền phép của Đức Thánh-Linh vậy.

Sáng thế ký 31:3: **Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: Hãy trở về xứ của tổ phụ ngươi, chôn bà con ngươi, Ta sẽ phù hộ ngươi.**

Bản King James version chép: <sup>3</sup> **And the LORD**<sup>H3068</sup> **said**<sup>H559</sup> **unto Jacob**<sup>H3290</sup>, **Return**<sup>H7725</sup> **unto the land**<sup>H776</sup> **of thy fathers**<sup>H1</sup>, **and to thy kindred**<sup>H4138</sup>; **and I will be with thee.**

Có nghĩa là: **Đức Giê-hô-va phán với Gia-cốp rằng: hãy trở về xứ sở của các tổ phụ người và chốn bà con của người; Ta sẽ ở cùng người.**

Chữ **trở về** - **Return**<sup>H7725</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ שׁוּב - **shuwb**, số 7725 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự quay trở lại, sự trở về; để đẩy lùi, để đánh bại, để làm cho tiêu tan, để từ chối, để cự tuyệt, để chuộc lỗi, để thưởng phạt, để giành lại, để đòi lại, tìm lại được, để giải cứu, để giải thoát, để giải phóng.**

Chữ **xứ** - **the land**<sup>H776</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ אֶרֶץ - **erets**, số 776 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **đất, trái đất, nơi người ở, nơi cư trú, xứ sở, quê hương, để trở nên bền vững, được trở nên vững chắc,**

Chữ **bà con** - **kindred**<sup>H4138</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ מוֹלֶדֶת - **mowledeth**, số 4138 ra từ chữ יָלַד - **yalad**, số 3205 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bà con anh chị em, họ hàng thân thích, mối quan hệ liên quan, hoàn cảnh khi lúc được sinh ra; sự trần truồng, sự trống rỗng, huyết thống liên quan đến sự sinh ra, những sự gây ra đau buồn, gây ra tội lỗi lúc được sinh ra;**

Theo Lẽ thật thì khi người tin Chúa đã đến với Đức Thánh-Linh (mà La-ban là bóng) và nhận được những sự trang bị của Đức Thánh-Linh cho tâm linh mình, thì người đó phải thi hành trách nhiệm của chính mình trước sự công bình của Luật pháp, vì có nhiều người tin Chúa đã cho rằng, một khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì hết thảy mọi tội lỗi của người ấy đã được bôi xóa và những sự báo trả của Luật pháp đối với các tội lỗi của tổ phụ người ấy cũng không còn ảnh hưởng trên cuộc đời của người ấy nữa! **Đây là một sự ngộ nhận, không đúng với nguyên tắc của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên.**

Khi một người cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì tại thời điểm đó, người ấy chưa có được sự hiểu biết về Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng Đức Chúa Trời có nghe lời người ấy cầu xin Ngài và Đức Chúa Trời cho người đó quyền hợp pháp để trở nên con cái của Ngài (Giăng 1:12-13), nghĩa là người ấy phải chứng minh đức tin của mình thông qua sự tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời.

Để tội lỗi của người ấy cùng với tội lỗi của tổ phụ người ấy theo sự di truyền của huyết thống mà sự rửa sả của luật pháp đã đến trên người ấy được hoàn toàn bôi xóa, thì người ấy phải **hàng ở trong Luật pháp của Đức Chúa Trời** (Giăng 8:31-32) và người ấy phải trở nên môn đồ của Đấng Christ, bấy giờ, nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, mà tâm linh người ấy được tái sanh, nghĩa là được phục hồi quyền làm con Đức Chúa Trời. Bấy giờ tâm linh của người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật mà nhận biết những sự mầu nhiệm của Luật pháp, nghĩa là người ấy được thấy những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, là những sự cai trị trong thế giới thần linh đã và đang cai trị sự sống của người ấy, cả thuộc thể và thuộc linh. Từ đó, tâm linh của người ấy phải thi hành trách nhiệm của mình, là noi theo Đức Thánh-Linh để được dắt dẫn vào trong các Lẽ thật của Nước Đức Chúa Trời, để nhờ đó mà người ấy mới thật sự được giải cứu, giải phóng và giải thoát tâm linh mình cũng như thân thể xác thịt mình ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp, đó là ý nghĩa của chữ **trở về** - **Return**<sup>H7725</sup> được chép trong Sáng thế ký đoạn 31 câu 3.

Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho Gia-cốp trở về xứ của tổ phụ người và trong vòng bà con người đó là bóng về việc mọi người tin Chúa, sau khi đã nhận lãnh những sự của Đức Thánh-Linh và được tái sanh, thì phải thực hành sự giải cứu, giải phóng và giải thoát thân thể xác thịt mình ra khỏi mọi sự ràng buộc bởi Luật pháp trước những tội lỗi mà người ấy hoặc tổ phụ của ấy đã và đang ảnh hưởng trên cuộc đời của người ấy.

Thân thể bằng bụi đất (**xứ** - **the land**<sup>H776</sup>) của loài người phải được bảo vệ cách vững chắc, vì nó là nhà tạm cho tâm linh người ta được sống trong thời gian thử thách, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải trải qua trong sự tìm một dòng dõi thánh cho Ngài. Vì cơ tội lỗi của A-đam trước nhất đó đã bán thân thể xác thịt này cho tội lỗi và ma quỷ đã cầm buộc thân thể đó trong tội lỗi, vì thế cho nên chính tâm linh của mỗi người tin Chúa phải thi hành sự giải cứu này, chứ không phải là Đức Chúa Jêsus Christ như người ta đã nghĩ rằng, khi người ta cầu nguyện tin nhận Chúa, thì mọi tội lỗi của họ đã được bôi xóa!

Trong thực tế, theo Luật pháp, thì sự chết của Đức Chúa Jêsus Christ trên thập tự giá đó là giá cứu chuộc tâm linh của những người nào sẽ tin đến Danh Ngài, vì tâm linh của người ta đã không quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, nên mọi người tin Chúa phải nhờ Lẽ thật và quyền phép của Đức

Thánh-Linh để được sự sống lại để được quyền kế tự Lời Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là khí giới chiến mà người tin Chúa phải có để chống trả ma quỷ, để gìn giữ sự sống mình. Tâm linh người tin Chúa phải thi hành trách nhiệm quản trị xác thịt mình theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời. Người ấy phải thông qua sự hiểu biết Luật pháp của Đức Chúa Trời mà nhận biết những tội lỗi mà mình đã phạm và người ấy phải xưng ra các tội lỗi ấy trong sự ăn năn, hầu cho người ấy nhận được sự tha thứ tội lỗi mình.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về việc người tin Chúa phải thực hành trách nhiệm của mình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời.

**Cô-lô-se 1:12-14:** **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng; Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội.**

Người tin Chúa **phải ở trong, phải sống trong, phải sống theo Lời Đức Chúa Trời**, chứ không phải là cứ nói rằng: **tôi tin Chúa** là hết thấy mọi tội lỗi của người đó được bôi xóa! Vì Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của muôn chúa, Ngài là Vua của các vua, Ngài không đến thế gian này để làm sự phán xét, nhưng chính Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ phán xét người ta tùy theo sự công bình của Luật pháp, không có sự tây vị.

Lời Chúa chép trong Sáng thế ký 31:3 là lời tri thức, là nguyên tắc của sự cứu chuộc mà mọi người tin Chúa phải nhận biết, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, Ngài cai trị mọi sự trong sự công bình của Luật pháp Ngài và chức vụ của người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời cũng là chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời nữa, như Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho chức vụ thầy tế lễ phải làm.

**Xuất Ê-díp-tô ký 28:29-43:** **Thế thì, khi nào A-rôn vào nơi thánh, sẽ mang trên lòng mình tên các con trai Y-sơ-ra-ên nơi bảng đeo ngực về sự xét đoán, đặt giữ làm kỷ niệm luôn luôn trước mặt Đức Giê-hô-va. Trên bảng đeo ngực của sự xét đoán, người hãy gắn u-rim và thu-mim vào, đặt khi A-rôn đến trước mặt Đức Giê-hô-va thì các món đó sẽ ở trên lòng mình. Ấy vậy, trước mặt Đức Giê-hô-va, A-rôn sẽ mang sự xét đoán của con trai Y-sơ-ra-ên trên lòng mình luôn luôn. Người cũng hãy may áo dài của ê-phót toàn bằng vải tím. Ở giữa áo có một lỗ tròn đầu vào; viền chung quanh, dệt như lỗ áo giáp mặt lưới, để cho khỏi té. Nơi biên dưới hãy thắt trái lựu màu tím, đỏ điều, đỏ sạm, cùng chuông vàng nhỏ đan chéo nhau ở vòng theo viền, nghĩa là một cái chuông rồi kế một trái lựu, ở vòng khắp chung quanh viền áo. Khi A-rôn hầu việc tế lễ, sẽ mặc áo đó; và khi vào hay ra nơi thánh trước mặt Đức Giê-hô-va, người ta sẽ nghe tiếng chuông vàng nhỏ, và A-rôn khỏi chết vậy. Người cũng hãy làm một cái thẻ bằng vàng ròng, trên đó khắc như người ta khắc con dấu, rằng: Thánh Cho Đức Giê-hô-va. Rồi lấy một sợi dây màu tím buộc thẻ đó để trên đàng trước cái mũ. Thẻ đó sẽ ở trên trán A-rôn; A-rôn gánh tội lỗi của dân Y-sơ-ra-ên phạm trong khi họ dâng của lễ thánh; thẻ đó sẽ ở nơi trán A-rôn luôn luôn, để dân sự được đẹp ý Đức Giê-hô-va. Người hãy chế một cái áo lá mặc trong bằng vải gai mịn, một cái mũ bằng vải gai mịn và một cái đai thêu. Người cũng hãy chế cho các con trai A-rôn áo lá, đai và mũ, hầu cho họ được vinh hiển và trang sức. Đoạn, hãy lấy các bộ áo đó mặc cho A-rôn, anh người, cùng các con trai người; hãy xúc dầu cho, lập và biệt riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt Ta. Hãy chế cho họ quần lót trong bằng vải gai, đặt che sự lỗ lồ, mặc từ ngang lưng quần cho đến bắp vế. A-rôn cùng các con trai người sẽ mặc quần đó trong khi vào hội mạc hay là đến gần bàn thờ đặt làm việc tế lễ trong nơi thánh, thì chẳng mắc tội và chẳng chết đâu. Ấy là một mạng lệnh đời đời cho A-rôn và dòng dõi người.**

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thi hành sự công bình này qua Con một Ngài.

**Ê-sai 53:10-13:** **Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tội tớ công bình của Ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên Ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.**